

Số: 96/BC-THHL

Hải Tiên, ngày 06 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT,
CĐS VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026**

*(Kèm theo Công văn số 1921/SGDDT-CTHSSV ngày 01 tháng 6 năm 2026
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

I. THÔNG TIN CHUNG

- **Đơn vị báo cáo:** Trường Tiểu học Hải Lý
- **Cán bộ đầu mối phụ trách:** Lê Thị Thủy, chức vụ: Phó hiệu trưởng, số điện thoại: 0985135429

**II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG
CNTT, CĐS VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026**

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Công tác tham mưu ban hành các Nghị quyết, Quy chế, Kế hoạch năm/giai đoạn về chuyển đổi số giáo dục.

Nhận thức rõ vai trò của công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới quản trị nhà trường và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Trường Tiểu học Hải Lý đã chủ động xây dựng, ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong năm học 2025-2026.

Nhà trường đã ban hành Quyết định số 119/QĐ-THHLY ngày 19/8/2025 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số; Quyết định số 121B/QĐ-THHLY ngày 19/8/2025 thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2025-2026 có đầy đủ thông tin (Họ tên, chức vụ, email, điện thoại) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Quyết định số 122/QĐ-THHLY ngày 20/8/2025 về việc kiện toàn Tổ phụ trách Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số từ năm học 2025-202,

Kế hoạch số 122/KH-THHLY ngày 20/8/2025 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026.

Để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học trên môi trường số, nhà trường đã ban hành Quyết định số 123/QĐ-THHLY ngày 20/8/2025 về việc dạy học trực tuyến và Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến áp dụng từ năm học 2025-2026. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành, đặc biệt là Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Đồng thời, nhà trường ban hành Kế hoạch số 160/KH-THHLY ngày 05/9/2025 về việc tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn chuyển đổi số.

Công tác kiểm tra, đánh giá trên môi trường số cũng được nhà trường quan tâm chỉ đạo. Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 192/KH-THHLY ngày 17/10/2025 về việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên máy tính năm học 2025 - 2026. Theo đó, các môn Tin học lớp 3, lớp 4; Tiếng Anh lớp 3, lớp 4; Công nghệ lớp 3, lớp 4 được tổ chức kiểm tra trên phòng máy tính có kết nối mạng LAN, hoạt động của các máy học sinh được quản lý và giám sát thông qua hệ thống máy chủ của giáo viên. Nhà trường sử dụng nền tảng OLM.VN như một công cụ hỗ trợ hiệu quả trong tổ chức học tập và kiểm tra trực tuyến, góp phần nâng cao chất lượng đánh giá và tiết kiệm thời gian cho giáo viên.

Nhà trường cũng đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-THHL ngày 05/01/2026 về việc kiện toàn Tổ phụ trách Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số năm học 2025-2026 với đầy đủ thông tin của các thành viên (họ tên, chức vụ, email, số điện thoại) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân.

Bên cạnh đó, nhà trường ban hành Quyết định số 124/QĐ-THHLY ngày 20/8/2025 về việc thành lập Ban quản trị Website và quản lý các trang thông tin điện tử của nhà trường năm học 2025-2026.

Trong công tác quản trị nhà trường, phần mềm quản lý VNEDU được triển khai đồng bộ phục vụ công tác quản lý hồ sơ, học sinh, giáo viên, học bạ điện tử, trao đổi thông tin với phụ huynh và thực hiện các báo cáo chuyên môn.

- Việc cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND tỉnh ...)

Thực hiện các chủ trương của Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Ninh Bình, Sở Giáo

dục và Đào tạo Ninh Bình và chính quyền địa phương về chuyển đổi số trong giáo dục, nhà trường đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai đầy đủ tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua hội nghị viên chức, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng sư phạm và các đợt tập huấn chuyên đề.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường đã xây dựng và ban hành đầy đủ hệ thống văn bản quản lý, điều hành, gồm:

Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm và giai đoạn của nhà trường.

Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Kế hoạch triển khai học bạ số, hồ sơ số, sổ điểm điện tử.

Kế hoạch triển khai cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

Kế hoạch thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.

Kế hoạch xây dựng trường học thông minh, thư viện số, học liệu số.

Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống công nghệ thông tin.

Quy chế dạy học trực tuyến và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số.

Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong nhà trường.

Nhà trường thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách các lĩnh vực như cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ số, học liệu số, thiết bị CNTT, tập huấn nâng cao năng lực số và công tác truyền thông chuyển đổi số.

Để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả, các nhiệm vụ chuyển đổi số được lồng ghép vào Nghị quyết Chi bộ, Kế hoạch năm học, Kế hoạch chuyên môn, Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và các phong trào thi đua của nhà trường. Mỗi nhiệm vụ đều xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ thực hiện, người phụ trách và thời gian hoàn thành.

Trong quá trình triển khai, nhà trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như:

100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng phần mềm quản lý trường học và cơ sở dữ liệu ngành.

100% giáo viên sử dụng hồ sơ điện tử theo quy định.

Triển khai chữ ký số trong công tác quản lý và điều hành.

Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản.

Tăng cường sử dụng bài giảng điện tử và học liệu số trong giảng dạy.

Tổ chức các chuyên đề ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công cụ số hỗ trợ dạy học.

Xây dựng kho học liệu số dùng chung của nhà trường.

Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu theo quy định.

Đẩy mạnh truyền thông và hướng dẫn phụ huynh sử dụng các nền tảng số trong trao đổi thông tin với nhà trường.

Song song với đó, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số được thực hiện thường xuyên. Ban Giám hiệu định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và có giải pháp hỗ trợ đối với các nội dung còn hạn chế.

Thông qua việc cụ thể hóa đồng bộ các văn bản chỉ đạo của cấp trên, công tác chuyên đổi số tại Trường Tiểu học Hải Lý đã từng bước đi vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dạy học, cải cách hành chính và xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị và thống kê giáo dục

- Triển khai cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành

Nhà trường xác định cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục là nền tảng quan trọng trong công tác quản lý và điều hành. Vì vậy, ngay từ đầu năm học, nhà trường đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do ngành tổ chức; đồng thời tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng tại đơn vị nhằm nâng cao năng lực khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống phần mềm quản lý giáo dục.

Nhà trường triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý như VNEDU, phần mềm quản lý hồ sơ viên chức VNPT-CCVC, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và điều hành phục vụ công tác quản lý học sinh, đội ngũ, chuyên môn, tài chính và các hoạt động giáo dục.

Để bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác và đồng bộ, nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện cơ sở dữ liệu ngành. Các thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể trong việc rà soát, cập nhật, chuẩn hóa và kiểm tra dữ liệu theo từng lĩnh vực phụ trách.

Thông tin về học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và các dữ liệu liên quan được cập nhật thường xuyên trên hệ thống. Dữ liệu được kiểm tra, đối chiếu định kỳ nhằm bảo đảm tính chính xác, thống nhất giữa các phần mềm quản lý và cơ sở dữ liệu ngành.

Nhà trường thực hiện tốt việc khai thác dữ liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo, lập kế hoạch và quản lý điều hành; góp phần giảm thời gian tổng hợp số liệu, nâng cao tính chính xác và hiệu quả trong công tác quản trị.

Bên cạnh đó, hệ thống quản lý văn bản và điều hành được sử dụng hiệu quả trong việc tiếp nhận, xử lý, phát hành và lưu trữ văn bản điện tử. Nhân viên văn thư được phân công trực tiếp quản lý, sử dụng chữ ký số trong xử lý hồ sơ công việc, báo cáo chuyên môn và các văn bản hành chính theo quy định.

Văn bản đến, văn bản đi được quản lý trên hệ thống điện tử kết hợp với sổ theo dõi, giúp việc tra cứu, lưu trữ và theo dõi tiến độ giải quyết công việc được thực hiện khoa học, thuận tiện và bảo đảm an toàn thông tin.

Nhờ triển khai hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và các hệ thống quản lý số, công tác quản trị nhà trường ngày càng hiện đại, minh bạch, chính xác và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

- Triển khai phần mềm quản lý trường học

Thực hiện chủ trương chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, Trường Tiểu học Hải Lý đã ban hành Quyết định số 125/QĐ-THHLY ngày 20/8/2025 về việc ban hành Quy chế quản trị và quản lý các trang mạng trong nhà trường năm học 2025-2026.

Nhà trường triển khai sử dụng đồng bộ các phần mềm quản trị trường học như VNEDU và OLM phục vụ công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Các phần mềm được sử dụng hiệu quả trong quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ cán bộ giáo viên, cập nhật điểm, theo dõi kết quả học tập, quản lý học bạ điện tử, thống kê báo cáo và trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh.

Dữ liệu quản lý được cập nhật thường xuyên, đầy đủ và chính xác trên hệ thống; góp phần giảm đáng kể khối lượng hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản lý và từng bước hình thành môi trường làm việc số trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu quản trị nhà trường trên môi trường số.

Thông qua việc triển khai hiệu quả các phần mềm quản lý trường học, công tác quản trị của nhà trường ngày càng khoa học, hiện đại, minh bạch và thuận lợi trong việc kết nối giữa nhà trường với phụ huynh học sinh.

- Triển khai Dịch vụ công trực tuyến

Thực hiện chủ trương cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nhà trường đã tích cực triển khai nhiều dịch vụ công và dịch vụ giáo dục trực tuyến nhằm phục vụ hiệu quả cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Nhà trường duy trì hiệu quả các kênh kết nối trực tuyến như Website, Zalo, OLM và VNEDU để trao đổi thông tin, thông báo kết quả học tập, kế hoạch giáo dục và các hoạt động của nhà trường tới phụ huynh học sinh một cách nhanh chóng, kịp thời.

Công tác tuyển sinh đầu cấp được thực hiện theo hình thức trực tuyến theo hướng dẫn của ngành Giáo dục. Cha mẹ học sinh có thể đăng ký tuyển sinh, nộp hồ sơ và tra cứu thông tin trên môi trường số, góp phần giảm thời gian đi lại và thủ tục hành chính.

Nhà trường triển khai hiệu quả việc thu các khoản dịch vụ giáo dục bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua chuyển khoản ngân hàng, mã QR và các ứng dụng thanh toán điện tử.

Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, an toàn trong công tác tài chính và thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục.

Thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2741/BGDĐT-KHTC ngày 29/6/2022; Công văn số 7030/BGDĐT-KHTC ngày 31/10/2024 và Quyết định số 4597/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã triển khai đầy đủ các quy định về thanh toán không dùng tiền mặt và chuẩn hóa dữ liệu thanh toán trong giáo dục.

Các dịch vụ trực tuyến từng bước được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường sự hài lòng của phụ huynh học sinh, đồng thời thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và điều hành nhà trường.

- Triển khai học bạ số

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai học bạ số cấp tiểu học, nhà trường đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch số 42/KH-THHL ngày 10/3/2026 về việc triển khai học bạ số trong nhà trường từ năm học 2025-2026.

Nhà trường tổ chức tập huấn đầy đủ cho giáo viên về quy trình cập nhật dữ liệu, sử dụng chữ ký số, quản lý và khai thác học bạ số theo đúng quy định.

Thông tin về kết quả học tập, rèn luyện và đánh giá học sinh được cập nhật đầy đủ, chính xác trên hệ thống VNEDU và được đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngành.

Dữ liệu học bạ số được quản lý tập trung, bảo đảm tính bảo mật, an toàn và thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng.

Nhà trường thực hiện ký số học bạ đúng quy định, đồng thời in và lưu trữ bản giấy theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc triển khai học bạ số đã góp phần giảm đáng kể hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản lý dữ liệu học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, phụ huynh và nhà trường trong quá trình theo dõi, đánh giá học sinh.

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Nhà trường luôn xác định bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình chuyển đổi số.

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thông tin được thực hiện thường xuyên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt dưới cờ, các hoạt động trải nghiệm và các buổi tập huấn chuyên đề.

Học sinh được hướng dẫn kỹ năng sử dụng Internet an toàn, lành mạnh và hiệu quả; nhận biết các nguy cơ trên không gian mạng như lừa đảo trực tuyến, thông tin xấu độc, bạo lực mạng, xâm phạm dữ liệu cá nhân và các hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường số.

Giáo viên tích cực phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc quản lý, định hướng học sinh sử dụng thiết bị số và mạng Internet đúng mục đích, an toàn và hiệu quả.

Nhà trường thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quản lý tài khoản người dùng, bảo mật thông tin và an toàn hệ thống công nghệ thông tin.

Nhờ đó, 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền, phổ biến các nội dung về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Công tác bảo đảm an toàn thông tin đã góp phần tạo môi trường giáo dục số an toàn, lành mạnh và bền vững trong nhà trường.

3. Chuyển đổi số trong công tác dạy và học

3.1. Phát triển, sử dụng học liệu số

Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục, Trường Tiểu học Hải Lý đã tích cực triển khai công tác xây dựng, số hóa và khai thác học liệu số nhằm phục vụ hiệu quả hoạt động dạy học và quản lý chuyên môn.

Nhà trường đã ký hợp đồng sử dụng các nền tảng số như OLM và VNEDU để phục vụ công tác quản lý hồ sơ điện tử, tổ chức dạy học và lưu trữ dữ liệu chuyên

môn. Toàn bộ hồ sơ chuyên môn, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, văn bản chỉ đạo và các loại sổ sách chuyên môn được số hóa và quản lý trên môi trường điện tử.

Hiện nay, 100% giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục và cập nhật hồ sơ chuyên môn trên hệ thống hồ sơ điện tử của nhà trường tại địa chỉ <https://olm.vn>. Việc sử dụng hồ sơ điện tử đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm hồ sơ giấy, tạo thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát và lưu trữ dữ liệu.

Bảng theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh, học bạ điện tử và các dữ liệu liên quan được quản lý tập trung trên hệ thống VNEDU, bảo đảm tính chính xác, đồng bộ và thuận tiện trong khai thác, sử dụng.

Ngoài ra, nhà trường đã xây dựng hệ thống lưu trữ học liệu số trên nền tảng Google Drive và OLM nhằm phục vụ công tác chia sẻ, khai thác và sử dụng chung trong toàn trường. Các học liệu số bao gồm bài giảng điện tử, video bài giảng, đề kiểm tra, ngân hàng câu hỏi, tài liệu tham khảo và các nguồn học liệu phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Việc phát triển và sử dụng học liệu số đã góp phần nâng cao chất lượng dạy học, tạo môi trường học tập linh hoạt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số trong nhà trường.

3.2. Triển khai Thư viện số/thư viện điện tử

Xác định thư viện số là một trong những thành tố quan trọng của quá trình chuyển đổi số giáo dục, ngay từ đầu năm học nhà trường đã quan tâm xây dựng và phát triển hệ thống thư viện số nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên học tập của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

Trên cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, nhà trường từng bước số hóa các nguồn tài liệu phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch chuyên môn, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, đề kiểm tra, ngân hàng câu hỏi, sáng kiến kinh nghiệm, chuyên đề dạy học và các học liệu điện tử được lưu trữ, quản lý và chia sẻ trên các nền tảng số của nhà trường.

Nhà trường tích cực khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn học liệu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục Tiểu học cung cấp; đồng thời khuyến khích giáo viên chủ động xây dựng, bổ sung các bài giảng điện tử, video bài giảng, học liệu số và đề kiểm tra trực tuyến nhằm làm phong phú nguồn tài nguyên học tập.

Hệ thống học liệu được tổ chức khoa học theo từng môn học, lĩnh vực chuyên môn và đối tượng sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc tìm kiếm, khai thác, chia sẻ và sử dụng tài liệu phục vụ giảng dạy. Học sinh được hướng dẫn tiếp cận các nguồn học liệu phù hợp, từng bước hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và phát triển năng lực số theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường ứng dụng các nền tảng lưu trữ đám mây để quản lý, chia sẻ và khai thác tài liệu, góp phần hình thành môi trường làm việc số, giảm sử dụng hồ sơ giấy và nâng cao hiệu quả quản lý thông tin.

3.3. Tập huấn, phát triển năng lực số

Nhà trường xác định phát triển năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện thành công chuyển đổi số trong giáo dục.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu đổi mới giáo dục. 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được tạo điều kiện tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức dưới nhiều hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đã từng bước làm chủ các nền tảng số phục vụ công tác quản lý và dạy học như: hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, phần mềm quản lý trường học, học bạ số, chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản điện tử, các nền tảng dạy học trực tuyến, kho học liệu số và các công cụ hỗ trợ xây dựng bài giảng điện tử.

Nhà trường thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm và hướng dẫn giáo viên ứng dụng các phần mềm, nền tảng số trong thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập, kiểm tra đánh giá và xây dựng học liệu số.

Nhiều giáo viên chủ động tự học, tự nghiên cứu và ứng dụng hiệu quả các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), phần mềm thiết kế học liệu số, phần mềm tạo trò chơi học tập, thiết kế video bài giảng và xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ dạy học.

Thông qua các hoạt động tập huấn và tự bồi dưỡng, năng lực số của đội ngũ từng bước được nâng cao. Phần lớn giáo viên có khả năng khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết bị công nghệ, phần mềm và nền tảng số trong giảng dạy, quản lý lớp học, đánh giá học sinh và trao đổi thông tin với phụ huynh.

Trong hoạt động dạy học, giáo viên tích cực sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số, video học tập, phần mềm hỗ trợ tương tác nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hứng thú học tập và phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống được lồng ghép với việc sử dụng thiết bị và ứng dụng công nghệ số phù hợp, góp phần hình thành và phát triển năng lực số cho học sinh.

3.4. Dạy học trực tuyến, ứng dụng AI trong tổ chức hoạt động giáo dục

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, Trường Tiểu học Hải Lý đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ số trong quản lý, tổ chức các hoạt động chuyên môn và dạy học.

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 160/KH-THHLY ngày 05/9/2025 về tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến theo Quyết định số 123/QĐ-THHLY ngày 20/8/2025. Các văn bản được xây dựng trên cơ sở bám sát các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số hằng năm; tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên sử dụng các nền tảng số, phần mềm quản lý và công cụ hỗ trợ dạy học; đồng thời khuyến khích giáo viên chủ động ứng dụng công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Trong hoạt động chuyên môn, các tổ chuyên môn sử dụng nền tảng số để xây dựng kế hoạch giáo dục, chia sẻ tài liệu, trao đổi chuyên môn và tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến. Hoạt động nghiên cứu bài học được hỗ trợ hiệu quả bởi các công cụ trình chiếu, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu trực tuyến.

Giáo viên khai thác hiệu quả kho học liệu số của ngành, các nguồn học liệu mở và hệ thống học liệu của nhà trường để phục vụ giảng dạy. Việc xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra và học liệu dùng chung được thực hiện trên môi trường số.

Trong quá trình dạy học, giáo viên sử dụng bài giảng điện tử, video học tập, phần mềm hỗ trợ tương tác, các nền tảng dạy học trực tuyến và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để thiết kế học liệu, xây dựng bài giảng, tổ chức hoạt động học tập và kiểm tra đánh giá học sinh.

Việc ứng dụng AI và các công cụ số đã góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng bài giảng, tăng cường tính tương tác và hỗ trợ cá thể hóa hoạt động học tập của học sinh.

Trong công tác kiểm tra, đánh giá, giáo viên sử dụng các phần mềm và nền tảng trực tuyến để xây dựng đề kiểm tra, khảo sát, thu thập và phân tích kết quả học tập. Dữ liệu đánh giá được cập nhật đầy đủ trên hệ thống phần mềm quản lý và học bạ số, giúp nâng cao tính chính xác, khách quan và hiệu quả trong công tác đánh giá học sinh.

4. Triển khai phong trào Bình dân học vụ số (theo kế hoạch 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025)

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; Ban hành Quyết định số 159/QĐ-THHLY ngày 05/09/2025 về việc Phê duyệt học liệu số, bài giảng điện tử của giáo viên sử dụng trong năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Hải Lý.

Công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng thông qua các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, hoạt động công đoàn, các buổi chào cờ đầu tuần và hệ thống thông tin nội bộ nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và kỹ năng số đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, dạy học và chuyên môn như hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trường học, chữ ký số, hồ sơ điện tử, học bạ số, các nền tảng dạy học trực tuyến và các công cụ trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công việc.

Đối với học sinh, nhà trường lồng ghép giáo dục kỹ năng số trong các hoạt động dạy học và trải nghiệm; hướng dẫn học sinh khai thác thông tin trên môi trường mạng một cách an toàn, hiệu quả; nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, phòng chống các nguy cơ trên không gian mạng và từng bước hình thành ý thức công dân số.

Nhà trường cũng tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc sử dụng các nền tảng số phục vụ trao đổi thông tin và quản lý quá trình học tập của học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường.

Phong trào “Bình dân học vụ số” đã góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh; tạo nền tảng quan trọng thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nhà trường.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện chế độ báo cáo

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng thư viện số và triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” được nhà trường xác định là nhiệm vụ thường xuyên, góp phần bảo đảm hiệu quả, chất lượng và tính bền vững của quá trình chuyển đổi số.

Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, trong đó lồng ghép các nội dung kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy học và giáo dục. Các hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua hình thức kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, nhà trường kịp thời nắm bắt tình hình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để có biện pháp chỉ đạo, hỗ trợ và điều chỉnh phù hợp.

Việc giám sát được thực hiện thường xuyên thông qua hệ thống quản lý văn bản điện tử, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, phần mềm quản lý trường học và các báo cáo chuyên môn của các tổ, bộ phận. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm tính công khai, minh bạch và kịp thời trong xử lý công việc.

Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên và nhân viên thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất liên quan đến công tác chuyển đổi số được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, bảo đảm tính chính xác, khách quan và phản ánh đúng tình hình thực tế của đơn vị.

Bên cạnh đó, nhà trường thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; thực hiện lưu trữ hồ sơ, minh chứng đầy đủ phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định.

Kết quả kiểm tra, giám sát được thông báo công khai trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn và các hội nghị sơ kết, tổng kết nhằm phát huy những kết quả đạt được, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế. Qua đó góp phần nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi

số, từng bước xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại, hiệu quả và bền vững.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU

TT	Nội dung nhiệm vụ/Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá				
1	Cơ sở giáo dục (CSGD) khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học	Có/Không	Có	Sử dụng OLM trong dạy học và kiểm tra đánh giá
2	Số lượng mô hình dạy học tiên tiến (lớp học thông minh, học tập tương tác) đã triển khai	Mô hình	01	Mô hình dạy học tương tác kết hợp học liệu số
3	Tỷ lệ giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng AI và năng lực số	%	100%	Giáo viên được tham gia các lớp tập huấn và bồi dưỡng
4	Tỷ lệ giáo viên thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính	%	80%	Thực hiện theo Kế hoạch số 254/KH-THHLY ngày 18/12/2025 và Kế hoạch số 66/KH-THHL ngày 24/04/2026
5	Số lượng học liệu số dùng chung được xây dựng mới trong năm học 2025-2026	SL	Trên 60% học liệu	Bao gồm bài giảng điện tử, đề kiểm tra, video bài giảng, chuyên đề
Quản trị nhà trường và cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành				
1	CSGD triển khai phần mềm quản trị trường học kết nối thông suốt với CSDL ngành	Có/Không	Có	Sử dụng VNEDU và CSDL ngành
2	Tỷ lệ người học, nhà giáo được định danh và quản lý ằng hồ sơ số (mục tiêu 100%)	%	100%	Hồ sơ giáo viên và học sinh được số hóa
3	Tỷ lệ cơ sở vật chất, thiết bị được quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 80%)	%	100%	Quản lý trên hệ thống hồ sơ điện tử

4	Kết quả triển khai học bạ số và văn bằng số	Mô tả	Đã triển khai 100% học bạ số đối với học sinh; thực hiện ký số, lưu trữ và in học bạ đúng quy định	
Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt				
1	CSGD triển khai dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học	Có/Không	Có	Thực hiện tuyển sinh trực tuyến theo quy định
2	CSGD thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt	Có/Không	Có	Đạt tỷ lệ 100%
3	CSGD triển khai kết nối phần mềm quản lý học phí với Nền tảng thanh toán trực tuyến Cổng DVC quốc gia	Có/Không	Chưa	Chờ hướng dẫn triển khai đồng bộ
Hạ tầng, nhân lực và an toàn thông tin				
1	Số lượng đường truyền có kết nối Internet băng thông rộng	Có/Không	Có	03 hệ thống Internet cấp quang phục vụ toàn trường
2	CSGD đã triển khai giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường	%	100%	Tuyên truyền, tập huấn ATTT cho CBGVNV và học sinh
3	Số lượng cuộc tự kiểm tra rà soát an toàn, an ninh thông tin trong năm của đơn vị	Cuộc	04 cuộc	Kiểm tra theo quý
4	Kết quả triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại đơn vị	Mô tả	100% cán bộ, giáo viên được tuyên truyền, bồi dưỡng kỹ năng số; học sinh được giáo dục kỹ năng số, an toàn trên môi trường mạng; phụ huynh được hỗ trợ sử dụng các nền tảng số của nhà trường	

IV. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tổng điểm chuyên đổi số trong dạy, học tự đánh giá: 83/100 điểm

Tổng điểm Chuyển đổi số trong quản trị: 95/100 điểm

Tự xếp loại mức độ chuyên đổi số: Đạt mức độ 3

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm:

Trong năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Hải Lý đã triển khai nghiêm túc và hiệu quả các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình và các cấp quản lý giáo dục.

Nhà trường đã chủ động xây dựng, ban hành đầy đủ các kế hoạch, quy chế, quyết định liên quan đến chuyển đổi số; thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số đồng bộ trong toàn trường.

100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số và các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, dạy học. Việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành được thực hiện thường xuyên, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Nhà trường triển khai hiệu quả học bạ số, chữ ký số, văn bản điện tử, góp phần giảm hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và cải cách hành chính.

Công tác phát triển học liệu số, thư viện số và kho học liệu dùng chung được quan tâm đầu tư; giáo viên tích cực xây dựng bài giảng điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ số trong dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

Nhà trường thực hiện tốt phong trào “Bình dân học vụ số”, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh sử dụng các nền tảng số an toàn, hiệu quả.

Công tác thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai đồng bộ, đạt tỷ lệ cao, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong quản lý tài chính nhà trường.

Công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện chế độ báo cáo được thực hiện thường xuyên, đúng quy định; các nhiệm vụ chuyển đổi số cơ bản hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song quá trình triển khai chuyển đổi số tại nhà trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

Hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được đầu tư nhưng vẫn chưa đồng bộ; một số thiết bị máy tính đã được sử dụng nhiều năm, cấu hình thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác các phần mềm và nền tảng số mới.

Kinh phí dành cho chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu nâng cấp thiết bị, đường truyền Internet, xây dựng học liệu số và triển khai các giải pháp công nghệ hiện đại.

Đội ngũ giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng đều; đặc biệt là các công cụ AI phục vụ dạy học. Việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử chất lượng cao còn đòi hỏi nhiều thời gian, công sức trong khi giáo viên phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác.

Một bộ phận phụ huynh học sinh còn hạn chế về kỹ năng số, việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ trực tuyến của nhà trường đôi khi còn gặp khó khăn.

Chưa có cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong trường học, việc quản trị hệ thống chủ yếu do giáo viên kiêm nhiệm nên còn gặp nhiều áp lực trong quá trình triển khai và hỗ trợ kỹ thuật.

3. Kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số trong thời gian tới, Trường Tiểu học Hải Lý đề xuất một số kiến nghị như sau:

Đề nghị Bộ GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn về chuyển đổi số, học bạ số, hồ sơ số, thư viện số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục để các cơ sở giáo dục triển khai thống nhất.

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về trí tuệ nhân tạo (AI), an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và kỹ năng xây dựng học liệu số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin hoặc bố trí biên chế chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ sở giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số ngày càng cao.

Nhà trường cam kết tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những khó khăn, hạn chế và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong những năm học tiếp theo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường học tập hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã Hải Tiên;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu Hà